



ai ③ Tôi tham dự lễ tang cô chôn cất
NGUYỄN VĂN PHƯỚC phu tử bà Địch phụng hương
vng 4 27.



anh (1) Tài sản thiên nhiên NG
Quang Truông tử bình QĐ 4
và vùng 4 CT.



ra
Anh ① Hình chụp lại tại lầu
Thiền uyển Di quan AN tại
TTHL/80276B



Chứng minh nhân lực

Số dân tỉnh cần cần ban (cước 930)

Thời gian nhân lực: $1126 \times 87L = 336g$

<u>I. Nhân lực:</u>		
- nhân lực tỉnh	29 giờ	thi viết đề 30
- nhân lực tỉnh	29 "	" "
- nhân lực tỉnh	29 "	" "
- nhân lực tỉnh	29 "	" "
<u>II. Nhân lực chuyên môn</u>		
- nhân lực chuyên môn	57 giờ	thi viết + vấn đề
- nhân lực chuyên môn	32 giờ	" "
- nhân lực chuyên môn	28 "	" "
- nhân lực chuyên môn	19 "	" "
- nhân lực chuyên môn	17 "	" "
- nhân lực chuyên môn	49 giờ	" "
- nhân lực chuyên môn	21 "	" "
<u>III. Lịch trình</u>		
- lịch trình	219 giờ	
- lịch trình	89 giờ	
- lịch trình	10 "	
- lịch trình	07 "	
- lịch trình	30 giờ 89 giờ	
- lịch trình	219 "	
- lịch trình	30 "	
- lịch trình	236 giờ	

CAI BE, April 02nd, 1990.

Dear Sir,

I undersigned LUONG VAN DAY, respectfully submit you, for your consideration, my Personal Data Taking Part in The Viet Nam Armed Force before April, 30, 1975 :

PERSONAL DATA

TAKING PART IN THE RVNAF

- Having completed Senior High School with Junior High school diploma, I was mobilized into the reserved N.C.O. Course # 11 on 29 July 1963.
- Having studied 'The first phase' for 04 months at Quang Trung Training Center, APO 4091 - Commander : The Brigade General MAI HUU XUAN.
- As a reserved N.C.O. element, I took part in the Revolution of 1963 to overthrow the Family Governed Regime NGO DINH DIEM.

/ 02

- Having studied the "Second phase" for four months at N.C.O RVNAF school, APO 4311 - Commander : Brigadier General NGUYEN VAN LA.
- Graduated with the diploma of the infantry group Leader granted by General LA.
- Being promoted to reserved sergeant on March 1st, 1964, the decree was signed by General TRAN THIEN KHIEM, Secretary of Defence.
- Transferred to the Security Office, D.O.D. APO 4003 The Director : Colonel : NGUYEN VAN PHUOC
- Working at Military Security Office, writing section from March 1964 to January 1966. The section Chiefs were : 2nd Lt. HOACH - And LT. TAM - 2nd Lt. SOAN.
- Having completed the beginning course of Military Security and the security N.C.O. Basic Course organized by the security office for one month.
- Worked for writing section, Military security Bureau under the Director Colonel NGUYEN VAN PHUOC - Col. NGUYEN NGOC LOAN - Brigadier General LINH QUANG VIEN ..etc..
- At the military Security the official papers were often exchanged with MACV at # 58 Tran Hung Dao street, D.O.D # 2 Gia Long street, Department of General Staff of RVNAF.
- Being rewarded a lot of compliments by Military Security Bureau.
- On January 1966, being nominated to attend the second course for special reserved officer at Thu Duc Infantry School APO 4100 - Commandant : Brigadier General TRAN VAN TRUNG .
- Studied for four-months in Character as reserved officer.
- Graduated at Thu Duc Infantry School with a diploma of Infantry Platoon Leader granted by General TRUNG.
- Being promoted to titular Aspirant (W.O.) on 1st May 1966 by the decree of Department of General Staff RVNAF signed by Brigadier General BUI HUU NHON, Joint Chief of Staff.
- Transferred to 23rd Infantry Division stationed in Ban Me Thuot, APO 4074, Commander : Brigadier General NGUYEN VAN MANH
- Returned to serve at Training Center of 23rd Infantry Division APO 3750, Commander : MAI DINH SAM.
- To hold the function of security officer of unit of the training center of 23rd Division by the decree No. 191 of 23rd Sector, Military Security signed by Major PHAN NGOC MIEN
- Being promoted to titular second lieutenant on Jan. 11, 1967 the decree was signed by General CAO VAN VIEN, General Chief of Staff, RVNAF.
- Continue holding the position of Security Officer and trainer of combat intelligence of the Training Center, 23rd Infantry Division.
- At the Training Center of 23rd Inf. Div., I usually got in contact with American BANGALO (MACV) - Advisor : Captain JELLEIS.
- Being rewarded with Military Service Medal of Honor, Military Manner Medal of Honor, Instruction Medal of Honor, Campaign Medal of Honor, to be honorably mentioned with valorous Medal of honor with willow-branch and with
- Several compliments.
- On March 1969, transferred to Military Training General Bureau, Department of General Staff, APO 4002, Chief of Department : Major General VINH LOC.

- On April 1969 transferred to Cao Lanh Training Center APO 6034, Commandant : Colonel : TRAN CUU THIEN.
- On 1st Nov. 1969 promoted to the titular reserved first lieutenant by the decree signed by General, Chief of Staff.
- On Jan. 1970, attended the Training Trainee Course at Quang Trung Training Center, APO 4091, Commandant : Brigadier General HOANG LAC .
- After graduation, I was transferred to Cao Lanh Training Center functioning as an Assistant Chief of General Subject of Study and a Combat Intelligence Instructor. Chief of Training Block : Major NGUYEN THANH DAT, Major PHAM THANH PHONG .
- On Jan. 1971, attended the "Combat in Jungle" Anti-Guerrilla" course organized by Australian Brigade stationed at Nui Dat - Commandant : Lt.Col. PHAM VAN KIM.
- Graduated as First Laureate of the course of study, I returned to Cao Lanh Training Center to function as an Assistant Chief of General Subject of Study and Combat Intelligence Instructor.
- On October 1972, attended the Officer Intelligence Basic Course at CAY MAI Intelligence School - APO 4403 - Commandant : Lt.Col TRAN NGOC NHUAN.
- Graduated with high class, I returned to Cao Lanh Training Center, Functioning as an Instructor of Intelligence Staff Course, Company grade and Infantry Battalion.
- At Cao Lanh Training Center, I usually got in touch with Lt. Col. Advisor MACV 97 stationed at Cao Lanh Training Center.
- Being rewarded with five Certificates of recognition, Brigade grade, two Certificates of recognition Division grade, several compliments, proposal of infantry decorations.
- Promoted to nominal Captain on Jan. 1st. 1973 and titular Captain on April 1st 1973, the decree issued by General CAO VAN VIEN, General Chief of Staff, RVNAF.
- On Jan. 1974, I was nominated the 2/74 Infantry Advance Course at Long Thanh School, APO 4100 - Commandant : Brigadier General TRAN VAN MINH.
- Graduated with Middle Degree returning to Cao Lanh Training Center functioning as an Assistant Officer, Training Block.
- Working at Cao Lanh Training Center under the Commandants : Col. TRAN CUU THIEN - Col. NGUYEN HUU PHUOC - Lt. Col. PHAM VAN TU ..etc..
- Being proposed to flight for nominal Major on 1st of July 1975 Sn # 63/140066 .
- On Jan. 1975, I was designated to set up training center - 22nd Infantry Division moved to Ben Luc area by Brigadier General PHAN DINH NIEM Commander.
- On April 30, 1975, "To surrender to the enemy" was declared by General DUONG VAN MINH in the position of President of RVN. the military line was broken.
- On May 1, 1975, returning home at Cai Be, I was caught and put in re-educated concentration camp for two years Instruction Group 675, Corps 9.
- In 1977, I was released from Camp and was in local confinement for one year .
- Returning home in Cai Be, My Tho and working as a farmer until now.
- Throughout 12 years of military career in RVNAF, I have not been punished and blamed for one day.

Ban chỉ huy.
ĐL 75

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

Số: 657/CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: Lương Văn Bảy tuổi:
Sinh quán: Hồng Hòa Hiệp - Cầu Lộ - Mỹ Tho
Nơi về ngụ: Hồng Hòa Hiệp
Nguyên là: Đội trưởng trong
quân đội nguy quyền Sài-gòn.

Đã theo học lớp quản huấn 18 tháng, kể từ ngày 6/75
đến ngày 1/77. Nay anh "hoặc" chị được về sum họp
với gia đình tiếp tục học tập, lao động để trở thành người
lâm ăn lương thiện.

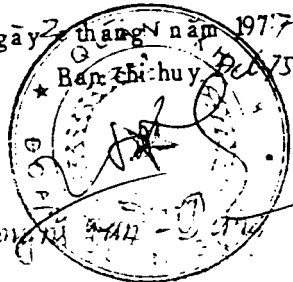
Yêu cầu các cơ quan, đoàn thể Cách-Mạng địa phương
hết sức giúp đỡ anh "hoặc" chị Lương Văn Bảy
phấn đấu tốt.

Nhân dạng:

-Cao hn. 65

-Dấu vết đặc biệt: 1 vết sẹo
mọc ở đầu gối phải

Ngày 2 tháng 7 năm 1977



Lương Văn Bảy

NHỮNG ĐIỀU QUY-ĐỊNH CHO
NGƯỜI GIỮ GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY.

- 1- Phải tuân theo luật-lệ, chế độ quy-định của chính-quyền cách-mạng.
- 2- Phải xuất trình giấy chứng nhận này với cán-bộ cơ-sở.
- 3- Giấy này không thay thế cho giấy thông-hành, dĩ-dầu phải xin giấy-phép của chính-quyền địa-phương.
- 4- Không được cho người khác mượn giấy chứng nhận này.
Nếu làm mất phải báo-cáo với cơ-quan an-ninh nơi mất và Chính-quyền nơi cấp giấy chứng nhận.
- 5- Khi Ủy-ban nhân-dân cách-mạng báo gọi thì phải đến đúng hạn.

#365

HĐ. 35384

30/2374

19/3/90

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ XNC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-:-

-:-:-:-:-

Số: 441 /XC

GIẤY BẢO TÍN

Kính gửi: Ông Lương Văn Dầy

Hiện ở: 457 Khu 4, Thị trấn Lai Bè, Tiền Giang

1/ Chúng tôi đồng ý cho Ông cùng 03 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: Chúng tôi đã cấp 04 hộ chiếu cho gia đình, số:

6773

6775

6777

6779

90ĐC,

(Quê hương theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H105 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để Ông yên tâm./.

Hà Nội, ngày 24 tháng 2 năm 1990

P. TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Nguyễn Phương

Ghi chú: Hiện nay phía Mỹ đang phỏng vấn danh sách. H102...

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

SỐ: 112 / QĐ.

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9.

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ Cách Mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.

- Xét tình thân học tập cải tạo của: Lương Văn Đây nguyên là Đại úy ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

- Xét đơn xin bảo lãnh của: Cháu Lương Văn Đang 764. Khu 4. Đường Hồ Chí Minh đối với sĩ quan ngụy nói trên. Cái Bè - Mỹ Tho.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cho: Lương Văn Đây nguyên là: Đại úy ngụy quân được tạm ngừng quản huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2: Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn: Anh Đây phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là: một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3: Phòng quản huấn quân khu, Trại quản huấn: 675 và đồng sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 25 tháng 12 năm 1976

TUQ / Bộ Tư Lệnh Quân Khu 9.

1/2 Thủ Trưởng Cục Chính Trị.

TRƯỞNG PHÒNG QUẢN HUẤN

GHÌ CHÚ:

- Giấy này không có giá trị đi đường.

- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương Xã, phường quy định.

Quyết định này làm thành 4 bản:

1- Phòng quản huấn Quân khu lưu.

1- Trại quản huấn.

1- Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.

1- Đồng sự.

Trưởng-Tá BÙI-THÀNH-NGŨ

Chứng thật

Ông Lương Văn Hân
là Đại úy thực tại Đoàn Quản giáo 678 Khang
được về 21-1-77. Có đến thăm tại Công An
Thị trấn Xuân Ngọc tại địa
phương 2 khu IV.

Thị trấn 21-1-77



Ông Lương Văn Hân
Thị trấn 21-1-77



9 268 0
EPISCOPAL MIGRATION MINISTRIES
in the DIOCESE OF LOS ANGELES

13091 Galway Street
Garden Grove, CA 92644
714/537-0608

REFUGEE INTEREST FORM/INDOCHINESE

I am filing this Interest Card for the following person(s)
located in: VIETNAM

NAME AND AKA	Sex	Place/Date of Birth if known	Present Location or Address
1. LUONG VAN DAY	M	VN/Dec 27/1943	457 To 23 Khu 4 Thi Tran
2. NGUYEN THI PHUNG	F	VN/1947	Cai Be, Huyen Cai Be
3. LUONG PHU LONG	M	VN/1967	Tinh Tien Giang, VN
4. LUONG THI NGOC DUNG	F	VN/1969	

Please indicate your relationship to this individual/family: _____

Your name: CHUNG VIEN SINH

YOUR ALIEN STATUS IS:

Address: _____

U.S. Citizen (M) Number: 12790762

Permanent Resident: A

Phone: Home: _____

Refugee: A

Work: () _____

VIETNAMESE GOVERNMENT OR MILITARY SERVICE

Name of Person LUONG VAN DAY

Ministry or Military Unit: _____ Title or Rank Captain

RE-EDUCATION

Yes XXX No _____

Name: LUONG VAN DAY Duration: from 1975 to Unk

REMARKS: Are there any special considerations or comments that would effect your relative(s)' eligibility?

Re-Ed case H-05

.....
I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

S. S. S. S. S.

Stamp of Seal of Notary



Subscribed and sworn to before me this
- 5th - day of April, 1991

Hung Vuong
Signature of Notary Public

My commission expires: Sept 24, 1993

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
BỘ QUAN-LỰC

BỘ TỔNG-TU-LỆNH QUAN-LỰC VN.CH
TỔNG-CỤC CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ

CÁI Y PHÉP NGOẠI TRƯ

CỤC AN-NINH

-o-o-o-o-o-o-o-

Điện thoại : 40.091

Số : 248 /CAN/HC/TV.

Vì thiếu căn trại, Trung-sĩ LUONG-VAN-DAY
số quân 140.066 , hiện tù-ngự tại CỤC AN-NINH
được phép cư-ngụ với gia-đình tại :
258/105 Trần-Hung-Đạo Saigon.
kể từ ngày 1 tháng 7 năm 1965.-

KBC.4.003 , ngày 3 Th.7. 1965

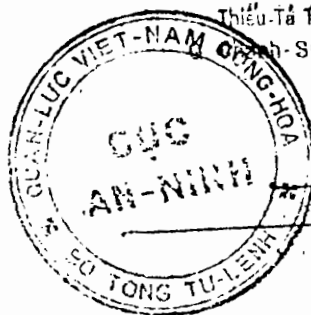
TL. ĐẠI-TÁ, Q. CỤC-TRƯỞNG CỤC AN-NINH

NOI NHẬN :

- Dương-sự

SAO ĐỂ :

- Hồ-sơ.
- Lưu-chiếu.



KÍN

BUU-ĐIỆP

NƠI GỬI:

NƠI NHẬN:

-HQ Tổng hành-tri/Phân/ 00
-HQ Tổng hành-tri/Phân/ 00

THÔNG BÁO:

-Văn-đăng/ 00

BẢN VĂN SỐ: 01267 /TTM/TQT/

00/00/00

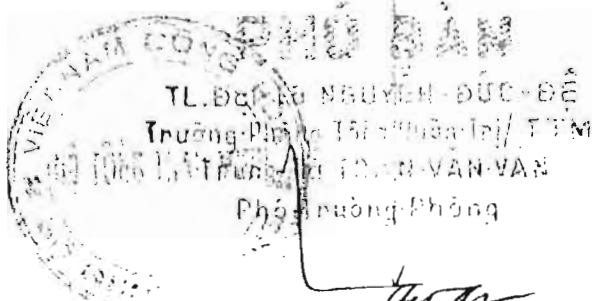
hàng chiếu quý có số 13.500/00/00/00/00
ngày 23.12.68 / Vì nhà-cầu của-bộ lại đơn-vị gốc /
HQ Tổng hành-tri không chấp-huận đơn xin chuyển-
chuyển của các sĩ-quan sau đây /

- rung-ủy HQHQ "H-VAN-THAI, q. 00/140.881
thuộc đơn-vị 001 nhà-xích /
- chiếu-ủy LUYEN-TIEN-THAI, q. 00/140.066
thuộc TTML/Phân-đoàn 23 HQ-Binh /

Xuất cầu quý Quân-đoàn ủy-nghi thông-báo cho các
sưong-sự //

10 Th.1. 1969

XUẤT, 00, 00, ngày



TL-Đại-Tướng CAO-VĂN-VIÊN
Tổng-Tham-Mưu-Trưởng GL-VNCH
Thiếu-Tướng TRẦN-THANH-PHONG
Tham-Mưu-Trưởng Liên-Quân
Ký tên: TRẦN-THANH-PHONG

Tình gửi,

Hội gia đình tù nhân chính Việt Nam Ba Khuê Minh
TH2. 7813 Marthas Lane Falls Church VA 22043.

Trích yếu: Về việc xin can thiệp với Quốc Hội Hoa Kỳ để mở
lại hồ sơ tài phán dân sự với Đoàn chấp cử Mỹ tại
thành phố Hồ Chí Minh City Việt Nam.

Tham chiếu: Căn cứ vào thông báo của Hội Cựu tù nhân chính trị VN
tại Massachusetts.

Căn cứ vào thư của mẹ Sứ TỈNH NGỌC QUYÊN tại California
USA gửi cho người con tại VN năm 03 năm.



Chưa bà Hội trưởng,

Được tin xin cho tôi gửi lời chào sức khỏe bà Hội trưởng và
toàn thể nhân viên Hội gia đình tù nhân chính trị Việt Nam.

Sau đây tôi có vấn đề xin thưa cùng bà Hội trưởng, chỉ có ba mẩu
giấy ghi chép, may là chưa hết thì gửi để bà trình trình bày:

Đúng ngày 30/04/1975. Tôi nguyên là đại úy HỒ ĐĂNG VĂN ĐẠT
thương quân lực VN Cộng hòa số quân 63/140.068 thuộc Tổng cục Quân
Huấn Bộ Tổng tham mưu/CHVNCH, khu binh chủng 1002, đơn vị
phục vụ là Trung tâm Huấn luyện Cơ bản khu binh chủng 6034,
cố vấn trưởng là trung tá ZENIS MAEL 97 (xin bà xem qua qua
trình hoạt động trong CHVNCH của tôi đính kèm)

Sau ngày 30/04/1975. Miền Nam Việt Nam bị thất thủ. Tôi bị chính quyền
Hà Nội bắt đi tập trung Cải tạo từ 01/05/1975 đến 20/01/1977 mới được
thích (có đính kèm giấy chứng nhận).

Về địa phương tôi bị quản chế tại gia 02 năm đến năm 1979 mới được
quyền công dân (đính kèm photocopy quyết định trả tự do có ghi thời gian
quản chế). Nếu tính năm 2 thời gian giam giữ và quản thúc tại
gia là 03 năm.

Ngày 18/04/1988 tôi có gửi cho tòa đại sứ Mỹ ở Bangkok

một đơn xin định cư Mỹ nhưng không được thủ tục.

- Năm 1989 khi có Hiệp định Việt-Mỹ về việc cho tái định cư những người tị nạn cao trung tâm cải tạo nhà tù. Tôi được chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chấp thuận cho gia đình tôi gồm 01 VD & con được tái định cư Mỹ theo diện HO, được cấp 04 hộ chiếu và hai danh sách HOS (đính kèm photocopy 04 hộ chiếu và danh sách HOS) để trình cho chính phủ Mỹ. Tôi được tòa đại sứ Mỹ ở Bangkok cấp IV 258855 và mã cho 1 hộ gia đình, thời điểm được Hội cộng giáo ở LOS ANGELES báo tin (đính kèm photocopy giấy báo tin).

Những trang này phản ánh danh sách HOS tôi bị tòa đại sứ Mỹ ở Bangkok từ chối phản ánh lý do cải tạo chưa đủ 03 năm (thứ tự chữ để ngày July 02 năm 1990 (đính kèm photocopy thứ tự chữ)).

Chưa đủ Hội trường!

- Sau ngày ra trại lao cải tạo này gia đình tôi làm việc cực khổ, vất vả, bán thêm tài sản và có phải đi làm miễn lễ kiếm sống, 02 con tôi đã tốt nghiệp phổ thông trung học từ năm 1985 trúng tuyển vào đại học, nhưng không được nhà nước cho đi học vì cha là sĩ quan của chế độ Việt Nam cộng hòa.

Bởi được biết bà Hội trường là người gần gũi như mẹ và yêu chuộng công lý, nên tôi mạnh dạn hỏi bà can thiệp với Sở di trú ở Bangkok và được Hội Hoa Kỳ cho gia đình tôi được tái định cư với đoàn nhập cư Hoa Kỳ tại thành phố Hồ Chí Minh City Việt Nam sau năm nhập cảnh Mỹ, cần việc thì cải tạo dưới 03 năm có nhiều án như sau:

- Sau ngày 30/04/1975 chính quyền Hoa Kỳ nhận miền Nam Việt Nam, bắt cả sĩ quan, hạ sĩ quan và binh lính của chế độ Sài Gòn phải ra trình diện. Đại bộ di tản, diện cải tạo tại đoàn BPS quân khu 9 ở Mỹ Sơn. Vào trại tị nạn những người bỏ đi bác Việt lên án gắt gao 3 thành phần sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính Việt Nam cộng hòa là: Sĩ quan an ninh tinh ba, sĩ quan chiến tranh chính trị, sĩ quan cảnh sát và xã trưởng. Bởi lại nắm vào loại sĩ quan an ninh "an ninh chính trị" nên rất

Số 1000 và cái tạo không có ngay ra nên tôi đã khai dân
đi chửi vụ quan trọng, tôi chỉ khai là sĩ quan huấn luyện viên vì vậy
mà chính quyền cách mạng cho tôi là tâm thần nên đã thả tôi về
trước 3 năm. Ý thức thì chưa vụ tôi vô cùng quan trọng:

- Từ 1963 - 1966 tôi làm trung sĩ ANOD tại học AN Khe 4003
(đính kèm photocopy giấy phép ngoại trú của học AN) nhiệm vụ làm
lạc công văn mặt với bộ tư lệnh Quân Sự Hoa Kỳ MACQ số 252 được
phân công đào tạo gần do tướng William Westmoreland làm tư lệnh, an
mình chính tọa tại S. Mỹ, báo về phi cơ từ bộ bách cấp về Tân Sơn
Nhật)

- Từ 1966 - 1969 chuyển sang làm trung sĩ sĩ quan AN trung đoàn 45/SĐ
đoàn 25 BB nhiệm vụ huấn luyện tình báo tác chiến cho các toán viên
thành của Quân Đoàn 2, phối hợp hành quân với lữ đoàn 173 Hoa Kỳ
đón tiếp tại Pleiku (đính kèm photocopy bản tiếp của bộ/TTH/OT/VNCH)

- Từ 1969 - 1975 trung sĩ và đại úy Quân Trại Khoa Tổng Quét TTH
cao lãnh học GORT nhiệm vụ huấn luyện lớp thanh niên tình báo của
bản cho tác thủ đoàn bộ binh thuộc vùng 4 (đính kèm photocopy chứng
trình về khoa sĩ quan tình báo của bản). Tháng 2/1975 được Tổng cục
Quân Huấn luyện bổ T. tá Tham Mưu chỉ định tại huấn luyện cho Sĩ đoàn
12 bộ binh đi tìm về tìm lực và làm chỉ huy phó TTH/SĐ Đoàn 25 BB
Chưa ba hồi trưởng!

Tôi xác mình là Sĩ quan - tôi có 2 người bạn thân ở Mỹ:

* Anh em của anh trước năm 1975 là hiện tại HUONG VAN CHANH
trưởng ty ANOD hiện ở Mỹ địa chỉ học lịch học tại: CHANH

102 Second Street SE Apt 1405 Rochester MN 55904 USA

* Bạn thân cùng đơn vị trước 1975 là hiện tại NGUYEN THANH DAT
Việt kiều sang Mỹ 1985 hiện ở tại DAT NGUYEN 5214 W Lehnhardt
Ave Santa Ana CA USA.

Ngay ra tôi xin đính kèm anh em tôi và cấp chỉ huy trung
ngang tôi trước 1975:

- anh (1) lúc tôi làm trung sĩ sĩ quan AN trung đoàn 45 và TTH/

Sĩ đoàn 25 bb

- anh ② đại tá giám đốc nhà ANCH và các sĩ quan cấp tá trong ngành tôi.
- anh ③ tôi tham dự lễ tang có chuẩn tước NGUYỄN VĂN PHƯỚC phục tá binh dịch phụng Hoàng Vung H. chiến thuật.
- anh ④ tôi đến thăm tước NGUYỄN VĂN PHƯỚC từ kinh Quận Đoàn H và Vung H. CT.

Chưa ba Hồi tưởng!

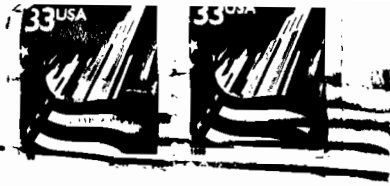
Tôi được biết ba là chủ dân biên của Việt Nam cộng hòa trước 1975 và là phụ nhân của đại tá giám đốc tước xây dựng vùng biên ở vùng Tân châu ba thân cấp hoàn cảnh đến chỗ về tình thân và thể xác của những người từ cái tập di dời 03 năm còn lại ở Việt Nam. Họ là những chiến binh trước 1975 là những đồng minh chiến binh sát cánh với Quân đội Hoa Kỳ trong cuộc chiến tranh Việt Nam, họ bị buộc vào trong nhóm tập chất chính phủ Hoa Kỳ, họ ngày đêm trong ngày ở một địa ngục của Quốc Hội Mỹ đánh cho họ để họ sống được chính là sang Mỹ hoặc thoát khỏi vòng tay ghê rợn của họ hay bị bắt, bị tra tấn cho đến họ như những hàng thối nát. Những họ đã tuyệt vọng vì Quốc Hội Mỹ lấy nước thời gian 03 năm để gây lạc, gây nên cảnh phân liệt dân Xứ giữa những người cùng cấp tập không còn ý nghĩa của chính sách như vậy nữa. Theo thời gian họ thì Quốc Hội và chính phủ Hoa Kỳ nên cần phải vào xét họ và đưa tiếp người cái tập qua thành tích và quá trình hoạt động trong quân lực Việt Nam cộng hòa để xét duyệt nhập cảnh thì mới có thể sống vì thời gian qua có những người cái tập di dời 03 năm, những họ có nhiều lần làm giấy cái tập có thời gian trên 03 năm và đại tá là bất chấp tại Hoa Kỳ mà chính phủ Mỹ không biết, còn chúng tôi vì ghê rợn và thất bại nên bị bỏ lại.

Đời sống ba Hồi tưởng đến năm đó bắt đầu này trình bày trước sự di tản và Quốc Hội Mỹ để soạn làm luật cho người cái tập di dời 03 năm. Để rồi Chấn Phò Xứ ba Hồi tưởng nhận biết thời gian bị bắt bị tra tấn theo địa chỉ người bị bắt. Nhân chứng lịch chưa ba Hồi tưởng / LƯU NGUYỄN ĐĂNG

FROM: L. J. C. VĂN ĐÂY H05/347, IV258855

Số' H57, to' 25 K luc H

Thị trấn Cầu Bè, tỉnh Tiền Giang
Việt Nam



- Cài tạo dưới 3 năm AUG 06 1999

li, từ viết vớ' rấ

xu' can ch' i' r' l' a' u'
r' i' t'

u' - 178277

TO: CHÚC MINH THỦ

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ
Việt Nam